

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAKRÔNG
TỈNH QUẢNG TRỊ

Bản án số: 17 /2024/HS-ST

Ngày: 25/4/2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAKRÔNG, TỈNH QUẢNG TRỊ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Thặng.

Ông Lê Hữu Tuấn.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Mỹ Lâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đakrông.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đakrông tham gia phiên tòa:**
Ông Phan Lê Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2024/TLST - HS ngày 03 tháng 4 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2024/QĐXXST – HS, ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo: **Nguyễn Văn Tr**, sinh ngày: 11/02/1994 tại Quảng Trị. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn Tân V, xã H, huyện H, tỉnh Q; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Trần Thị H, sinh năm 1965; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 03; có vợ là Phan Thị Bích Th, sinh năm 1994; có 04 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/01/2024, tạm giam từ ngày 12/01/2024 đến ngày 01/02/2024. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Hải Y, sinh năm: 1996. Nơi ĐKKHKT: thôn Tân V, xã H, huyện H, tỉnh Q. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03/01/2024, Nguyễn Văn Tr điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 74F5 – 4963 (mượn của chị Lê Thị Hải Y) đến khu vực gần tháp điều áp

thuộc thôn Hòa T, xã Tân H, huyện H thì gặp một người đàn ông lạ mặt (quá trình điều tra không xác định được lai lịch). Sau khi trao đổi, Nguyễn Văn Tr đi theo chỉ dẫn của người đàn ông này đến hồ nông trường Khe S để nhận pháo. Người này giao cho Nguyễn Văn Tr 05 hộp pháo bịch pháo bi đựng trong 01 bao gai màu xanh và dặn Nguyễn Văn Tr chở pháo về đến cây xăng chợ Mai, thuộc thị trấn H, huyện V sẽ có người nhận và trả tiền công là 1.000.000 đồng. Sau đó Nguyễn Văn Tr đưa số pháo về cất giấu ở gần nhà mình rồi đi ngủ đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 04/01/2024 thì điều khiển xe chở toàn bộ số pháo trên chạy theo hướng đường Hướng L, huyện H đi huyện V. Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn Gia G, xã H, huyện Đakrông thì bị Công an phát hiện bắt quả tang và thu giữ cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu P1 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 7,1 kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu P2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ. Khối lượng 1,3 kg.

Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu P3 gửi đến giám định là pháo nổ. Khối lượng 1,37 kg.

Cáo trạng số: 15/CT-VKSĐKR ngày 01/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; khoản 1 Điều 38; khoản 1, 2, 6 Điều 65; điểm i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự; tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 05 hộp pháo hoa nổ đã niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu P1 và 1,3 kg pháo nổ đã được niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu P3, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị; 02 túi nylon màu đen không rõ hình dạng kích thước; 01 bao gai màu xanh kích thước (40x32x38)cm và 01 dây nylon màu xanh.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên và Kiểm sát viên huyện Đakrông: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tội danh: Ngày 04/01/2024, Nguyễn Văn Tr có hành vi vận chuyển 06 hộp pháo hoa nổ và pháo nổ từ xã Tân H, huyện H đến thị trấn Hồ X, huyện V với tiền công vận chuyển 1.000.000 đồng. Khi đến đường liên thôn thuộc thôn Gia G, xã Hướng H, huyện Đakrông thì bị phát hiện và bắt quả tang. Kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 12/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận: Mẫu vật được niêm phong trong các thùng giấy ký hiệu P1, P2 gửi đến giám định là pháo hoa nổ có tổng khối lượng 8,4kg. Mẫu vật được niêm phong trong thùng giấy ký hiệu P3 gửi đến giám định là pháo nổ có khối lượng 1,37kg.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn Tr khai nhận toàn bộ 06 hộp pháo hoa nổ với tổng khối lượng 9,77 kg nói trên bị cáo đã nhận vận chuyển của một người đàn ông không xác định được lai lịch từ xã Tân Hợp, huyện Hướng Hóa đến thị trấn Hồ Xá, huyện Vĩnh Linh để nhận tiền công vận chuyển 1.000.000 đồng. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được, khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Tr cấu thành tội "*Vận chuyển hàng cấm*". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Văn Tr theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi: Hành vi vận chuyển 9,77 kg pháo nổ của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh, lưu hành và sử dụng. Bị cáo Nguyễn Văn Tr là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm nhưng do hám lợi mà bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật nên cần xử lý nghiêm.

[4] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ “ *Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*”, “ *Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo; có nhiều con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính của gia đình; bị cáo được Ban chỉ huy quân sự xã Hướng Tân, huyện Hướng Hóa xác nhận về việc đã tham gia tích cực trong công tác cứu nạn vụ sạt lở tại sư đoàn 337 vào năm 2020 nên bị cáo được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Đây là loại tội phạm xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực kinh doanh thương mại có quy định khung hình phạt tiền đối với người phạm tội ít nghiêm trọng, tuy nhiên bản thân hiện là lao động tự do tại địa phương, đang nuôi nhiều con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo. Thấy rằng bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên chỉ cần xử phạt tù, cho hưởng án treo cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật (*căn cứ khoản 1,2 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự*).

Bị cáo hiện đang thực hiện biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Cần hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối bị cáo (*Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật tố tụng hình sự*).

[5] Về xử lý vật chứng: Mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 05 hộp pháo hoa nổ đã niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu P1 và 1,3kg pháo nổ đã được niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu P3, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị là vật cấm tàng trữ, lưu hành; 02 túi nylon màu đen không rõ hình dạng kích thước; 01 bao gai màu xanh kích thước (40x32x38)cm và 01 dây nylon màu xanh là vật chứng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy (*Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự*).

[6] Về vấn đề khác: Đối với người đàn ông thuê Nguyễn Văn Tr vận chuyển số pháo trên, Cơ quan điều tra đã áp dụng các biện pháp điều tra, xác minh nhưng không có kết quả, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu DRAGON, màu sơn: nâu, số khung: VEXDCG013EX001521, số máy: LF1P50FMG330005528, gắn biển số 74F5 – 4963. Cơ quan Điều tra công an huyện Đakrông đã trả lại cho chủ sở hữu là Lê Thị Hải Y. Việc cơ quan Điều tra Công an huyện trả lại xe mô tô nói trên là đúng quy định pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thị Hải Y không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 191; khoản 1 Điều 38; khoản 1, 2, 5 Điều 65; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (Mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (25/4/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Tr cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Q để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, tỉnh Q trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật hoàn trả sau giám định gồm 05 hộp pháo hoa nổ đã niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu P1 và 1,3kg pháo nổ đã được niêm phong trong 01 thùng giấy, ký hiệu P3, bên ngoài có chữ ký của những người tham gia niêm phong, hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị (*Vật chứng hiện Công an huyện Đakrông đang bảo quản*); 02 túi nylon màu đen không rõ hình dạng kích thước; 01 bao gai màu xanh kích thước (40x32x38)cm và 01 dây nylon màu xanh (*Vật chứng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông đang bảo quản*).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đakrông và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đakrông, tỉnh Quảng Trị).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/4/2024).

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị;
- Viện kiểm sát, Công an huyện Đakrông;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đakrông;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Thị Thu Hà